

A. PHẦN MỞ ĐẦU

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (CSV, TBDH) là một trong những thành tố cơ bản của quá trình giảng dạy, đào tạo. Nếu không có thành tố cơ bản này hoạt động dạy- học không thể diễn ra một cách thuận lợi và đạt được hiệu quả cao. CSV, TBDH đóng một vai trò rất quan trọng hỗ trợ tích cực cho quá trình dạy và học. Khi có đầy đủ thiết bị dạy học tốt, đạt tiêu chuẩn để hỗ trợ thì chúng ta mới có thể tổ chức được quá trình dạy và học đạt được hiệu quả cao, kích thích được tư duy người học, huy động được đa số người học tham gia thực sự vào quá trình này, kích thích được sự tìm tòi ham học hỏi của người học.

Trong đổi mới phương pháp dạy học thì thiết bị dạy học là yếu tố không thể thiếu được. TBDH giúp người học tự khai thác và tiếp nhận tri thức một cách trực quan sinh động dưới sự hướng dẫn của người dạy một cách tích cực, kết hợp được giữa lý thuyết và thực hành.

Có thể nói, TBDH chính là yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến nội dung và việc đổi mới phương pháp dạy học, là công cụ mà giáo viên trực tiếp sử dụng để thực hiện hoạt động dạy của mình, thông qua đó, giúp học sinh lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hoàn thiện nhân cách trong suốt quá trình học.

Đặc biệt trong quá trình triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, CSV, TBDH là một trong những yếu tố cơ bản quyết định thắng lợi quá trình này.

Thực trạng CSV như vậy không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh, chất lượng các hoạt động giáo dục mà còn chưa đáp ứng được những yêu cầu đối với trường đạt chuẩn quốc gia cũng như việc thực hiện Chương trình GDPT năm 2018.

Trước thực trạng quản lý CSV, TBDH hiện nay ở các trường trung học cơ sở (THCS), đặc biệt là ở các trường THCS huyện Ba Vì, để đáp ứng các yêu cầu trường chuẩn quốc gia và thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT năm 2018; việc nghiên cứu cơ sở khoa học và các biện pháp quản lý CSV, TBDH phục vụ cho việc dạy và học trong các trường THCS là một vấn đề quan trọng và cấp thiết, góp phần thực hiện thắng lợi định hướng chiến lược phát triển GD&ĐT như Nghị quyết TW2 (khóa VIII) và Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới

căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Với ý nghĩa đó, đề tài: ***"Một số biện pháp quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở các trường THCS nhằm đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia"*** được lựa chọn nghiên cứu.

II- MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:

Tìm ra một số biện pháp quản lý CSVC, TBDH ở trường THCS nhằm đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần đưa công tác giáo dục có bước chuyển biến về chất lượng.

III- ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:

Công tác quản CSVC, TBDH và các biện pháp quản lý CSVC, TBDH ở trường THCS nơi tôi công tác theo yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

IV- PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

1- Phương pháp lý luận:

- Nghiên cứu các tài liệu của Đảng về giáo dục và đào tạo; của Bộ giáo dục và đào tạo, của Sở giáo dục và đào tạo, các tài liệu của các ngành khác có liên quan.

- Nghiên cứu Quyết định số 83/ 2008/ QĐ-BGDĐT ngày 31/ 12/ 2008 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông; thông tư số 18/2018/ TT- BGDDĐT ngày 22/ 08/ 2018 về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học.

2- Phương pháp thực tế:

- Nghiên cứu tình hình thực tế việc công tác quản lý CSVC, TBDH và các biện pháp quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở trường THCS nơi tôi công tác theo yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

- Điều tra, khảo sát, thống kê, so sánh.

- Tổng kết kinh nghiệm quản lý giáo dục về lĩnh vực về các biện pháp quản lý CSVC, TBDH ở trường THCS nơi tôi công tác theo yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

V - PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện:

Quá trình xây dựng các tiêu chí trường THCS đạt chuẩn nơi tôi công tác.

2. Thời gian thực hiện:

Từ tháng 8/2022 đến hết năm học 2022-2023.

B. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU:

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN:

1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường THCS đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

1.1. Khái niệm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân của nước ta hiện nay, khi được nói đến là phải đề cập đến CSVC, TBDH. CSVC, TBDH là những hệ thống các phương tiện vật chất và kỹ thuật khác nhau được sử dụng để phục vụ việc giáo dục và đào tạo toàn diện học sinh trong nhà trường hoặc cơ sở giáo dục. Đó là những đồ vật, những của cải vật chất và khung cảnh sư phạm tự nhiên xung quanh nhà trường.

Có thể hiểu khái niệm trên theo hai góc độ:

- CSVC, TBDH của xã hội, được nhà trường sử dụng vào mục tiêu đào tạo bao gồm: các trang thiết bị và công cụ của nhà máy xí nghiệp, nhà văn hóa, nhà truyền thống, câu lạc bộ, sân bãi thể dục thể thao của địa phương, nhà trường không trực tiếp quản lý và sử dụng, nhưng có thể mượn hoặc thuê để phục vụ cho mục tiêu giáo dục.

- CSVC, TBDH của nhà trường đó là các khối công trình, nhà cửa, sân chơi, thư viện, thiết bị giáo dục và các trang thiết bị khác... được trang bị riêng cho nhà trường, và chia ra làm 3 bộ phận: trường sở, thiết bị giáo dục và thư viện. Các bộ phận này nhà trường trực tiếp quản lý và sử dụng.

Như vậy, theo quan điểm của tác giả, khái niệm về CSVC, TBDH được định nghĩa như sau: *“CVC, TBDH là một phần của cơ sở vật chất nhà trường, bao gồm hệ thống các phương tiện vật chất, toàn bộ những thiết bị, dụng cụ, phương tiện được sử dụng trong dạy và học nhằm nâng cao chất lượng của quá trình dạy và học”*.

Ngoài các điều kiện về: Tổ chức và quản lý nhà trường; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đánh giá kết quả giáo dục, xã hội hóa giáo dục thì các điều kiện về CSVC, TBDH phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Diện tích khuôn viên và các yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, thoáng mát bảo đảm quy định; có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh theo quy định; có sân chơi, bãi tập, chỗ thực hành ngoài trời theo quy định.

- Số lượng, quy cách, chất lượng và thiết bị của phòng học bảo đảm theo quy định tối thiểu của Điều lệ trường phổ thông; kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc của bàn ghế học sinh bảo đảm quy định của Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế; kích thước, màu sắc, cách treo bảng trong lớp học bảo đảm quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế.

- Khôi phục vụ học tập, khôi phục hành chính quản trị và phòng học bộ môn đối với cấp THCS và cấp THPT đạt tiêu chuẩn tối thiểu theo quy định.

- Thư viện đạt tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông theo quy định của Bộ GD&ĐT; có các tủ sách lớp học, hoạt động của thư viện có tác dụng phát triển văn hóa đọc, khuyến khích và đáp ứng nhu cầu đọc, nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; bổ sung sách, báo và tài liệu tham khảo hằng năm đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình mới.

TBDH tối thiểu phục vụ giảng dạy, học tập và việc sử dụng TBDH trong các giờ lên lớp và tự làm một số đồ dùng dạy học của giáo viên bảo đảm quy định của Bộ GD&ĐT; kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và TBDH hằng năm đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình mới.

1.2. Tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chuẩn quốc gia.

Tiêu chuẩn cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong đánh giá trường trung học mức 1 được quy định tại Điều 9 Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT, cụ thể:

1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

- a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

- b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;
- c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

- a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

- b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

- c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

3. Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị

- a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

- b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

- c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

- a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

- b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

- c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị

- a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

- b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

6. Tiêu chí 3.6: Thư viện

- a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

- b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học

sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

2. Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở trường THCS đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

2.1. Khái niệm quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở trường phổ thông đáp ứng yêu cầu chuẩn quốc gia.

Nội dung CSVC, TBDH mở rộng đến đâu thì hoạt động quản lý cũng phải mở rộng tương ứng. Thực tế chỉ ra CSVC, TBDH chỉ phát huy tác dụng tốt trong dạy học khi được quản lý tốt. Do đó phải đi đôi với việc đầu tư, trang bị thì điều quan trọng hơn là phải chú trọng đến công tác quản lý CSVC, TBDH trong nhà trường. Do CSVC, TBDH là một lĩnh vực vừa mang đặc tính kinh tế - giáo dục vừa mang đặc tính khoa học - giáo dục nên việc quản lý một mặt phải tuân thủ các yêu cầu chung về quản lý kinh tế, khoa học, mặt khác, cần tuân thủ các yêu cầu quản lý chuyên ngành giáo dục. Do vậy có thể nói quản lý CSVC, TBDH là một trọng những công việc của cán bộ quản lý và là đối tượng quản lý quan trọng trong nhà trường.

C SVC, TBDH trong nhà trường là yếu tố quan trọng bảo đảm yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, bao gồm hệ thống khuôn viên, phòng học, phòng học đa năng trang bị đầy đủ máy móc; hệ thống phòng thí nghiệm ở một số khoa thực nghiệm được đầu tư máy móc hiện đại đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu khoa học của học sinh, cán bộ; thư viện hiện đại, xưởng thực hành, phòng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, cơ sở thực tập sư phạm, sân vận động, nhà thi đấu đa năng, v.v... phục vụ thiết thực cho hoạt động dạy và học.

“Quản lý CSVC, TBDH là việc lựa chọn, đưa ra, tổ chức thực hiện các quyết định có liên quan đến cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhằm phục vụ cho mục tiêu hoạt động của nhà trường”.

2.2. Vai trò của quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở trường THCS.

Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nói chung, ở trường THCS nói riêng trong việc xây dựng, trang bị, phát triển và sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật dạy học (CSVCKTDH) nhằm đạt tới mục đích giáo dục đặt ra.

Nội dung CSVCKTDH mở rộng đến đâu thì tầm quản lý cũng phải rộng và

sâu đến đó. Kinh nghiệm thực tiễn đã chỉ rõ CSVCKTDH chỉ phát huy được tác dụng tốt trong việc giáo dục và đào tạo khi được quản lý tốt. Chính vì vậy, đi đôi với đầu tư trang bị, điều quan trọng hơn hết là phải chú trọng đến việc quản lý CSVCKTDH trong nhà trường. Vì CSVCKTDH là một lĩnh vực vừa mang tính kinh tế- giáo dục lại vừa mang tính khoa học- giáo dục, cho nên việc quản lý một mặt phải tuân thủ theo các yêu cầu chung về quản lý kinh tế và quản lý khoa học. Mặt khác, cần phải tuân thủ theo các yêu cầu quản lý chuyên ngành giáo dục. Có thể nói, quản lý CSVCKTDH là một trong những công việc của người cán bộ quản lý, chính là đối tượng quản lý trong nhà trường.

Nhiệm vụ tổng quát của chủ thể quản lý lĩnh vực CSVCKTDH được hiểu là phải quản lý những gì, cụ thể chủ thể quản lý phải quản lý các mặt sau:

Quản lý việc thực hiện các chế định của ngành và của liên ngành về quản lý CSVCKTDH.

Quản lý bộ máy tổ chức và nhân lực nhà trường trong việc thực thi xây dựng, trang bị, sử dụng và bảo quản CSVCKTDH phù hợp với yêu cầu thực hiện nội dung, đổi mới chương trình và phương pháp dạy học.

Mọi thành viên trong nhà trường đều có quyền được biết, được đóng góp ý kiến xây dựng và có nghĩa vụ, trách nhiệm tuân thủ sự điều hành, chỉ huy, quản lý của cấp trên.

Việc quản lý CSVCKTDH trong giáo dục phải thực sự mang lại chất lượng cho hoạt động giáo dục- đào tạo và đảm bảo hiệu quả kinh tế.

Trên cơ sở các phương pháp quản lý giáo dục: phương pháp hành chính, phương pháp giáo dục- tâm lý, phương pháp kích thích bằng vật chất, tinh thần, vận dụng vào quản lý CSVCKTDH, cần chú ý một số điểm như sau:

Thường xuyên duy trì nghiêm các chế độ, quy định quản lý, xây dựng, mua sắm, trang bị, sử dụng, sửa chữa, bảo quản cơ sở vật chất kỹ thuật dạy học của nhà trường.

Thường xuyên giáo dục, nâng cao nhận thức, động viên tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, sinh viên, công nhân viên trong sử dụng, bảo quản và xây dựng CSVCKTDH của nhà trường đảm bảo hiệu quả giáo dục và hiệu quả kinh tế cao.

Kịp thời khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong việc

xây dựng, sử dụng và bảo quản CSVCKTDH, đồng thời xử lý nghiêm khắc đối với những cá nhân, tập thể vi phạm các quy định trong quản lý CSVCKTDH.

Dùng lợi ích kinh tế và lấy hiệu quả kinh tế làm thước đo đánh giá kết quả hoạt động của từng cá nhân và tập thể trong quản lý CSVCKTDH.

II. THỰC TRẠNG:

CSV, TBDH của nhà trường cơ bản đủ về số lượng và chủng loại. Nhà trường được trang bị cơ bản đủ thiết bị dạy học tối thiểu, máy tính phục vụ công tác quản lý của nhà trường, máy chiếu, tivi phục vụ cho dạy học, đã có bảng tương tác thông minh, có đủ bàn ghế giáo viên và học sinh, có đủ các thiết bị khác âm thanh, ánh sáng, mạng internet, website, các phần mềm quản lý nhà trường... phục vụ cho việc quản lý và giảng dạy. Mức độ trang bị CSV, TBDH của các trường được trang bị đầy đủ và đồng bộ ở mức khá. Mức độ đáp ứng về chất lượng của CSV, TBDH đáp ứng hướng tiếp cận năng lực của học sinh được đánh giá ở mức khá. Công tác sử dụng và bảo quản CSV, TBDH được thực hiện theo cơ chế sử dụng và cơ chế bảo quản CSV, TBDH của nhà trường. Tuy nhiên trong công tác sử dụng và bảo quản vẫn còn nhiều hạn chế.

Đối với hoạt động quản lý CSV, TBDH đã đạt được nhiều kết quả nhưng bên cạnh đó còn tồn tại một số hạn chế có thể kể ra như sau:

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, giáo viên, học sinh trong về sử dụng và bảo quản, bảo dưỡng CSV còn chưa đúng đắn, còn xem nhẹ vai trò, tác dụng của CSV, TBDH;
- Kinh phí xây dựng, mua sắm CSV, TBDH chủ yếu còn phụ thuộc nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước;
- Việc xây dựng, trang bị, mua sắm, tu sửa CSV, TBDH chưa đạt hiệu quả cao;
- Hiệu quả trong công tác sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng thường xuyên CSV trường học chưa cao;
- Công tác xã hội hóa giáo dục gần như chưa được triển khai.

Nguyên nhân của những hạn chế:

- Công tác xây dựng kế hoạch, triển khai, tuyên truyền về việc sử dụng, bảo quản CSV, TBDH của cán bộ quản lý các nhà trường chưa được chú trọng, chưa thường xuyên;

- Nhà trường còn bị động trong việc tạo nguồn kinh phí đầu tư cho xây dựng, bổ sung, bảo dưỡng CSVC, TBDH;
- Nguồn ngân sách tự chủ dành cho đầu tư xây dựng, trang bị CSVC, TBDH của nhà trường còn hạn chế;
- Công tác xã hội hóa trong đầu tư xây dựng, trang bị CSVC, TBDH của nhà trường chưa được quan tâm thỏa đáng nên hiệu quả chưa cao.

III. CÁC BIỆN PHÁP:

1. Chỉ đạo đổi mới công tác kế hoạch đối với cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

1.1. Mục đích của biện pháp.

Thực hiện biện pháp này góp phần nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch quản lý CSVC, TBDH của nhà trường đối với CSVC, TBDH, đảm bảo các kế hoạch đưa ra trên căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, các kế hoạch đưa ra có tính khả thi cao.

1.2. Nội dung của biện pháp.

Ban giám hiệu cần có kế hoạch kịp thời, nhạy bén để mua sắm trang thiết bị dạy và học trong nhà trường để có thể trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ cho các hoạt động trong nhà trường.

Do đó, hàng năm cứ vào cuối năm học, ban giám hiệu cần chỉ đạo sát sao bộ phận quản lý tài sản kiểm tra toàn bộ tài sản của nhà trường: SGK, sách tham khảo, các đồ dùng dạy học, bàn ghế, bảng... có biên bản kiểm tra, có danh mục chủng loại đồ dùng; Lập bảng dự trù báo cáo với ban giám hiệu mua bổ sung thiết bị đã hỏng, đã sử dụng hết.

Nhà trường cần lập kế hoạch về việc mua sắm những đồ dùng cần thiết phục vụ cho phong trào bề nổi như: Phong, tăng âm, ảnh tượng Bác... trường lập dự toán và tổ chức mua sắm những dụng cụ cần thiết.

*** Đối với lập kế hoạch công tác xây dựng đi đôi với tu sửa, bảo quản**

Mục đích góp phần giáo dục học sinh biết quý trọng của công. Đồng thời bảo quản, tu sửa kịp thời các trang thiết bị về cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo yêu cầu sử dụng. Do đó khi cơ sở vật chất nhà trường đã ổn định, nhà trường lồng ghép hoạt động ngoài giờ nhằm giáo dục các em có tinh thần giữ gìn và bảo vệ trường lớp, hàng tuần có kế hoạch lao động cho các em dọn dẹp vệ sinh, tạo

cảnh quan cho môi trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp.

Mặt khác cuối năm học nhà trường cần kiểm kê toàn bộ tài sản, còn bao nhiêu % trước khi nghỉ hè, bàn giao cho bảo vệ có trách nhiệm bảo quản trông coi.

Với phương châm hàng đầu, sửa lầy, xây dựng đi đôi với bảo vệ. Những bàn ghế hỏng được kịp thời sửa chữa ngay.

Hàng năm vào đầu năm học mới, nhà trường cần tổ chức bàn giao lớp học, bàn, ghế cho giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm bảo quản và kịp thời báo cáo đề tu sửa.

Tổ chức họp giáo viên chủ nhiệm triển khai mẫu trang trí lớp học theo quy định của bộ giáo dục đào tạo, lớp có khăn trải bàn, lọ hoa giá để chậu rửa tay, chổi quét, thùng đựng rác để học sinh làm công tác vệ sinh đúng quy định. Tất cả các mẫu trang trí phải thống nhất một mẫu, một khuôn, nguồn kinh phí trang trí, giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp ban đại diện cha mẹ học sinh cùng tham gia trang trí lớp học.

Các dụng cụ phục vụ cho việc dạy học, học tập và cho phong trào, hết năm phải bàn giao cho nhà trường, bảo vệ có trách nhiệm trông coi bảo quản.

Tất cả tài sản của nhà trường đều được ghi vào sổ tài sản của nhà trường. Thường xuyên có sự kiểm tra bổ sung, có biên bản kiểm tra xác nhận của ban giám hiệu nhà trường. Chính vì vậy, tài sản của nhà trường không bị thất thoát, phòng học luôn bảo đảm vững chắc bền đẹp.

1.3. Điều kiện thực hiện biện pháp.

Nhà trường cần căn cứ vào: Thực trạng của nhà trường trong việc sử dụng kinh phí để xây dựng trang bị cơ sở vật chất và việc sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng cơ sở vật chất; tinh thần, thái độ, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về việc sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng cơ sở vật chất; Việc phân công lãnh đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát đối với các đơn vị, cá nhân và sự động viên của nhà trường đối với các đơn vị, cá nhân thực hiện... để tổ chức thực hiện.

2. Tổ chức quán triệt nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia cho cán bộ, giáo viên, học sinh trong trường.

2.1. Mục đích của biện pháp.

Nhận thức của cán bộ, giáo viên và học sinh có vai trò, ảnh hưởng to lớn đến công tác quản lý CSVC, TBDH đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

Thực hiện giải pháp này nhằm mục đích:

- Phát huy chế định giáo dục trong hoạt động quản lý cơ sở vật chất.
- Duy trì được kỷ cương, nề nếp của nhà trường trong thực hiện chế định giáo dục.
- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và các đoàn thể trong nhà trường.

2.2. Nội dung của biện pháp.

Nhà trường cần thực hiện:

- Tuyên truyền, phổ biến Luật, Nghị quyết Quốc hội, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, văn bản của các cấp chính quyền và ngành giáo dục, kế hoạch của Nhà trường đến cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Nâng cao vai trò, tinh thần, trách nhiệm của tổ trưởng bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, nhân viên phụ trách cơ sở vật chất.

* Về quy trình thực hiện:

Bước 1: Xây dựng kế hoạch

- Đánh giá thực trạng

Nhận thức của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường về quản lý cơ sở vật chất.

Nội dung của các quy định, nội quy nhà trường về quản lý cơ sở vật chất.

Hiệu lực, hiệu quả của các quy định, nội quy

- Xác định mục tiêu:

Tổ chức tuyên truyền các chế định về quản lý cơ sở vật chất của Trung ương, địa phương, ngành giáo dục và nhà trường.

Xây dựng quy định và nội quy.

Phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường để triển khai, tổ chức, thực hiện kiểm tra, đánh giá.

Phát huy vai trò, tinh thần, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

- Dự kiến thời gian, phương pháp tiến hành.

Bước 2: Tổ chức thực hiện

- Bố trí phân công các tổ chức, cá nhân, dự kiến thời gian trong tiến độ thực hiện và hoàn thành, kèm theo các điều kiện cần thiết khác nhằm thực hiện các công việc sau:

Xây dựng Nghị quyết của Đảng bộ để lãnh đạo và xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định chỉ đạo và triển khai thực hiện nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên và học sinh.

Dự thảo nội dung kế hoạch tuyên truyền, nội quy, quy định về quản lý, sử dụng cơ sở vật chất.

Thông qua Lãnh đạo trường, các tổ trưởng. Hội đồng giáo dục nhà trường để bổ sung hoàn chỉnh văn bản.

Quy định quyền hạn và trách nhiệm của các bộ phận thuộc tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm trong quản lý cơ sở vật chất.

Chuẩn bị đầy đủ tài liệu cần thiết để phục vụ cho tuyên truyền, triển khai thực hiện

Bước 3: Chỉ đạo thực hiện

- Quán triệt và hướng dẫn các chế định đến các đơn vị, cá nhân trong nhà trường. Quan tâm việc cập nhật và thường xuyên bổ sung các quy định của Trung ương, địa phương và nhà trường về cơ sở vật chất đến các đơn vị, cá nhân trong nhà trường.

- Triển khai tuyên truyền quy định giáo dục về quản lý cơ sở vật chất, đến các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Phân công các đoàn thể, tổ chức, tiếp tục triển khai đến các tổ chức cấp dưới và các cá nhân thực hiện thông qua các hình thức: Hội nghị cán bộ công chức, viên chức nhà trường đầu năm học, các cuộc họp giao ban của Lãnh đạo trường mở rộng, các cuộc họp của Đảng bộ, công đoàn, đoàn thanh niên, ...

- Phối hợp chặt chẽ dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ nhà trường, phối hợp thường xuyên với các đoàn thể về tăng cường hiệu lực của quy định về quản lý cơ sở vật chất.

- Hướng dẫn thực hiện quyền hạn, vai trò, trách nhiệm và thường xuyên giám sát, khen thưởng động viên các đơn vị, cá nhân trong việc quản lý tốt cơ sở vật chất.

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện các cuộc kiểm tra thường xuyên với việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất.

- Tìm hiểu nguyên nhân các vi phạm trong khâu tổ chức thực hiện do khâu nào, để từ đó có cơ sở đánh giá việc tổ chức thực hiện, điều chỉnh sai sót.

- Tổ chức các hội nghị đánh giá mức độ thực hiện thông qua kiểm tra để có hướng chỉ đạo tích cực, phù hợp hơn trong thời gian tới.

2.3. Điều kiện thực hiện biện pháp.

Kế hoạch phải chủ động và triển khai ngay từ đầu năm học.

Các nội qui, qui định phải có nội dung ngắn gọn cụ thể của nhà trường, phong phú như: Tuyên truyền trực tiếp, panô, áp phích, phát động lòng ghép trong các cuộc thi đua chung hoặc chuyên đề.

Đảng bộ, Lãnh đạo trường, các đoàn thể trong nhà trường, phải lấy việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong quản lý cơ sở vật chất là một trong những nhiệm vụ quan trọng, là một tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn là một trong những nhiệm vụ quan trọng, là một tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn của các đoàn thể, tổ chức và cá nhân trong nhà trường hàng năm.

Nhà trường phải quan tâm đến việc lựa chọn, sử dụng đội ngũ tổ trưởng, giáo viên chủ nhiệm, nhân viên phục vụ có năng lực, có trách nhiệm, nhiệt tình với các công việc quản lý cơ sở vật chất.

Phải đảm bảo các điều kiện cho hoạt động trong lĩnh vực quản lý cơ sở vật chất hoạt động được tốt.

3. Tổ chức sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí của thành phố, của huyện để xây dựng trang bị, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.

3.1. Mục đích của biện pháp.

Việc tham mưu, đề xuất sử dụng nguồn kinh phí của tỉnh trong các hoạt động quản lý cơ sở vật chất là rất quan trọng. Làm tốt công tác này sẽ kịp thời và chuẩn xác để sử dụng nguồn kinh phí của thành phố, của huyện trong xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất hàng năm. Nếu Lãnh đạo nhà trường làm tốt công tác này sẽ góp phần đẩy mạnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả GD&ĐT.

Hầu hết các Nhà trường THCS chưa thể trang bị đầy đủ cơ sở vật chất đồng bộ được. Theo thời gian các loại cơ sở vật chất đều bị xuống cấp, hư hỏng cần

phải được kịp thời tu sửa, thay thế để đảm bảo cho hoạt động dạy và học trong nhà trường. Việc sử dụng hợp lý nguồn kinh phí được cấp góp phần nâng cao nhận thức, tinh thần, trách nhiệm của nhà trường đối với nhà nước, chính quyền địa phương trong việc quản lý, xây dựng cơ sở vật chất chứ không phải chỉ hưởng thụ theo hướng một chiều.

3.2. Nội dung của biện pháp.

Nhà trường cần xây dựng kế hoạch đề nghị ủy ban nhân dân (UBND) huyện cấp kinh phí và kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí để xây dựng, trang bị, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất đầu năm học.

- Phân công nhân lực triển khai thực hiện việc xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất theo kế hoạch đó được UBND huyện phê duyệt và cấp kinh phí.

- Phân công cán bộ chỉ đạo, giám sát, kiểm tra trong việc sử dụng nguồn kinh phí của thành phố để xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.

- Thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng bộ, phối hợp với các đoàn thể trong Nhà trường trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn kinh phí của thành phố trong xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.

*** Quy trình thực hiện biện pháp**

Bước 1: Xây dựng kế hoạch.

- Xem xét nguồn kinh phí của tỉnh, thành phố đầu tư cho trường học theo từng năm học, các đặc điểm, hạng mục đầu tư, khảo sát cơ sở vật chất, thứ tự cần ưu tiên, từ đó lập kế hoạch đề nghị và kế hoạch sử dụng kinh phí của thành phố, của huyện.

- Xây dựng phương án sử dụng nguồn ngân sách của Nhà nước trong việc xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất có hiệu quả nhất, tiết kiệm nhất.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách của huyện, thành phố có phân công và xác định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân phụ trách cụ thể, xác định tiến độ và thời gian hoàn thành.

Bước 2: Tổ chức thực hiện

- Kế toán và thủ quỹ nhà trường báo cáo thực trạng nguồn kinh phí của Nhà trường và đề xuất biện pháp sử dụng.

- Lãnh đạo trường thường xuyên phân công lãnh đạo phụ trách CSVN và

TBDH, báo cáo nhu cầu và dự thảo kế hoạch đề nghị cấp, sử dụng nguồn ngân sách của thành phố trong việc xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.

- Tổ chức các hội nghị cần thiết để thông qua các kế hoạch.
- Phân công đơn vị, cá nhân mà đứng đầu chịu trách nhiệm chỉ đạo và quản lý là Hiệu trưởng nhà trường trong việc đề nghị nhà nước, chính quyền về việc xem xét, phê duyệt và cấp kinh phí tăng cường cơ sở vật chất trường học.
- Phân công tổ chức, cá nhân mà đứng đầu chịu trách nhiệm chỉ đạo và quản lý trong việc xây dựng, mua sắm, phê duyệt và cấp kinh phí tăng cường cơ sở vật chất trường học.
- Phân công tổ chức cá nhân mà đứng đầu chịu trách nhiệm chỉ đạo và quản lý trong việc xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.
- Thành lập Ban chỉ đạo trong việc tăng cường xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất theo quy định.
- Thành lập Ban Chỉ đạo, Ban quản lý của nhà trường trong việc xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất theo qui định hiện hành.

Bước 3: Chỉ đạo thực hiện.

- Ban chỉ đạo đứng đầu là Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo tổ chức việc triển khai xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.
- Ban quản lý - Hiệu trưởng là Trưởng ban chịu trách nhiệm, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất theo đúng quy định kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng, tiến độ thời gian, ... hướng dẫn mục đích sử dụng nguồn kinh phí được cấp. Thành lập các Tổ chuyên gia, Tổ tiếp nhận và chuyển giao công nghệ giúp việc cho Hiệu trưởng trong việc thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước về đầu tư và mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất. Cần làm tốt và phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong xây dựng, mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.

Bước 4: Kiểm tra và đánh giá

- Ban chỉ đạo và Ban quản lý cần thường xuyên phối hợp làm tốt việc theo dõi, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách trong xây dựng cơ sở vật chất theo đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm.
- Sau khi hoàn thành các công trình hoặc đợt mua sắm thực hiện thanh quyết toán tài chính, đánh giá rút kinh nghiệm, đề ra biện pháp, phương hướng

cho các công trình sau được thực hiện tốt hơn.

3.3. Điều kiện thực hiện biện pháp.

Lãnh đạo Nhà trường nắm chắc kinh phí Nhà trường, mục tiêu, nhu cầu tăng cường cơ sở vật chất từ đó xây dựng kế hoạch đề nghị cấp nguồn kinh phí và sử dụng kinh phí đúng mục đích, có chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

Đề cao vai trò trách nhiệm trong việc tự chủ, phân cấp của đơn vị trong việc tăng cường cơ sở vật chất trường học.

Có sự theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên của chính quyền Nhà nước và cơ quan chức năng để sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả nguồn kinh phí được cấp.

4. Sử dụng hiệu quả, bảo quản, bảo dưỡng thường xuyên cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

4.1. Mục đích của biện pháp.

Thực hiện giải pháp này góp phần:

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng cơ sở vật chất của giáo viên, nhân viên và học sinh nhằm phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy và học cụ thể như sau:

- Sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất đúng mục đích, có hiệu quả. Giúp giáo viên và nhân viên có nghiệp vụ, kỹ thuật sử dụng cơ sở vật chất trường học, đảm bảo việc thực hiện phương pháp dạy học mới, giáo viên và học sinh được tiếp cận tốt, thường xuyên với cơ sở vật chất hiện đại nhằm xây dựng gây hứng thú học tập cho học sinh, giúp phần nâng cao hiệu quả dạy học, nâng cao chất lượng dạy học và học.

- Giúp các tổ chức, cá nhân giáo viên, nhân viên và học sinh nhận thức đúng đắn, có ý thức kỷ luật trong việc sử dụng các thiết bị; biết bảo quản, duy tu, bảo dưỡng để được sử dụng lâu dài và giúp phần giáo dục nâng cao năng lực và phẩm chất cho học sinh.

- Kịp thời khen thưởng, động viên, bảo quản, duy tu CSVC, TBDH của tổ chức, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

4.2. Nội dung của biện pháp.

Nhà trường cần:

- Lập và triển khai kế hoạch sử dụng, duy tu cơ sở vật chất vào đầu năm học.

- Bồi dưỡng kỹ thuật, nghiệp vụ sử dụng, bảo quản, duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất cho giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Lập kế hoạch theo dõi, thời khóa biểu mượn và sử dụng cơ sở vật chất cho giáo viên và nhân viên.

- Quy định rõ ràng về chế độ đãi ngộ và chế độ khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân trong nhà trường có thành tích trong xây dựng, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất.

* Quy trình thực hiện:

Bước 1: Xây dựng kế hoạch.

- Đánh giá thực trạng trang bị và sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường. Thiết lập các quy định trong việc sử dụng, bảo quản, duy tu cơ sở vật chất phù hợp với việc dạy và học của nhà trường.

- Phân phối theo kế hoạch, thời khóa biểu việc mượn, sử dụng cơ sở vật chất trường học hợp lý, có trách nhiệm, trả đúng quy định.

- Đánh giá thực trạng về trình độ nghiệp vụ sử dụng cơ sở vật chất của giáo viên, nhân viên trong nhà trường, từ đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.

Bước 2: Tổ chức thực hiện.

- Sử dụng cơ sở vật chất trường học một cách hợp lý, đúng mục đích, có hiệu quả, ưu tiên và đầu tư cho dạy học.

- Thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ thuật sử dụng bảo quản, duy tu bảo vệ cơ sở vật chất cho giáo viên và nhân viên thông qua các phương pháp: mời cán bộ nghiệp vụ các cơ quan hữu quan tập huấn, thông qua các tọa đàm trao đổi kinh nghiệm trong sử dụng cơ sở vật chất.

- Giao cho Tổ trưởng tổ quản lý thiết bị chịu trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát giáo viên và nhân viên trong việc sử dụng, bảo quản, duy tu cơ sở vật chất, dự kiến kế hoạch, thời khóa biểu mượn của từng lớp từng môn, từng tiết học, từng buổi học.

- Giao cho Tổ trưởng tổ thiết bị, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên các bộ môn, các đoàn thể trong việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát học sinh trong việc sử dụng, bảo quản, duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất.

Bước 3: Chỉ đạo thực hiện.

- Lập kế hoạch sử dụng, bảo quản duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất ngay từ đầu năm học để triển khai đến các tổ chức, cá nhân.

- Lập kế hoạch theo dõi và thời khóa biểu để cho mượn cơ sở vật chất xuyên suốt chương trình của năm học.

- Từng bước nâng cao kỹ năng, kỹ xảo sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, duy tu cơ sở vật chất, nhất là cơ sở vật chất hiện đại cho giáo viên, nhân viên phục vụ.

- Kết quả theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sử dụng, bảo quản, duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất của các tổ chức, cá nhân được công khai trong toàn trường. Phải coi đây là tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn hàng năm đối với giáo viên, nhân viên và học sinh.

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá.

- Theo dõi, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện cho mượn và sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất của giáo viên, nhân viên và học sinh theo thời khóa biểu đó lập: đúng giờ, đúng chủng loại, trả đúng thời gian.

- Đánh giá hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất của giáo viên từ đơn vị tổ lên nhà trường. Mở hội nghị rút kinh nghiệm cấp trường, họp rút kinh nghiệm cấp tổ nhằm rút kinh nghiệm kịp thời cho những năm học tiếp theo.

4.3. Điều kiện thực hiện biện pháp.

- Sử dụng cơ sở vật chất phải đi đôi với bảo quản và duy tu bảo cơ sở vật chất.

- Sử dụng cơ sở vật chất phải bảo đảm nâng cao hiệu quả giáo dục và chất lượng hoạt động dạy và học.

5. Tham mưu cho chính quyền các cấp và cấp trên cấp kinh phí để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

5.1. Mục đích của biện pháp.

Thực hiện giải pháp này nhằm tranh thủ được các nguồn vốn do dự án cấp cho thành phố phục vụ cho giáo dục, dự án xây dựng kiên cố trường học, dự án nước ngoài tài trợ...; Huy động sự tài trợ của các cấp, các doanh nghiệp, Phát huy tính chủ động, sáng tạo của Lãnh đạo trường, cán bộ, giáo viên nhà trường trong việc tham mưu cho Ban, ngành, UBND huyện, tăng cường hiệu quả quản lý của

nhà trường về cơ sở vật chất...

Qua thực tế cho thấy, việc xây dựng cơ sở vật chất trường học là việc làm đòi hỏi phải có nguồn lực kinh phí rất lớn, trong đó nguồn đóng góp của nhân dân còn hạn chế.

Theo kế hoạch xây dựng hàng năm của nhà trường dự toán mức đóng góp của nhà trường là bao nhiêu sau đó làm tờ trình, có ý kiến với hội phụ huynh, trình hội đồng nhân dân, UBND huyện sau đó các cấp có thẩm quyền ra quyết định cho nhà trường thu bao nhiêu tiền trong năm để đầu năm trình cho các bậc phụ huynh nắm được nội dung thu chi trong năm học đúng chính xác.

Hàng năm ban giám hiệu lập dự toán kinh phí xây dựng hạng mục các công trình, có xác nhận của UBND xã.

Căn cứ vào tờ trình của nhà trường, UBND xã phê duyệt, nhà trường trình cấp trên Phòng giáo dục đào tạo, UBND huyện xin kinh phí xây dựng, mua sắm.

5.2. Nội dung của biện pháp.

Nhà trường cần:

- Lập kế hoạch xây dựng, trang bị cơ sở vật chất để báo cáo ban, ngành, UBND huyện hàng năm và kế hoạch lâu dài.
- Xây dựng mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên với ban, ngành, UBND huyện về việc tăng cường xây dựng cơ sở vật chất.
- Tham mưu đề xuất kịp thời và thường xuyên cho ban, ngành, UBND huyện trong việc tăng cường xây dựng cơ sở vật chất.
- Thường xuyên báo cáo về tình hình xây dựng, quản lý cơ sở vật chất với ban, ngành, UBND huyện nhằm kịp thời có chỉ đạo chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm.

*** Quy trình thực hiện biện pháp.**

Bước 1: Đánh giá thực trạng.

Đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, từ đó lập kế hoạch và nhu cầu xây dựng cơ sở vật chất đề nghị ban, ngành, UBND huyện quan tâm, xem xét đầu tư.

Bước 2: Tổ chức thực hiện.

- Chủ động lập kế hoạch nhu cầu tăng cường xây dựng cơ sở vật chất hàng năm; xây dựng kế hoạch sử dụng cơ sở vật chất nếu ban, ngành, UBND huyện yêu cầu.

- Nhu cầu tăng cường cơ sở vật chất phải phù hợp với kế hoạch phát triển của nhà trường theo hàng năm và lâu dài

- Đảng bộ, chi bộ, lãnh đạo trường, đứng đầu là Hiệu trưởng phải làm tốt việc giữ mối liên hệ chặt chẽ, tham mưu kịp thời, thường xuyên cho ban, ngành, Huyện ủy, UBND huyện. Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm trước ban, ngành, UBND huyện về việc đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất.

Bước 3: Chỉ đạo thực hiện.

Tham mưu chính xác, kịp thời, thường xuyên kế hoạch phát triển trường, lớp và nhu cầu cơ sở vật chất của Nhà trường với ban, ngành, UBND huyện

Bước 4: Kiểm tra và đánh giá.

- Thường xuyên lấy ý kiến của tập thể, giáo viên, nhân viên và học sinh về nhu cầu cơ sở vật chất; dựa vào tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hàng năm xem việc lập kế hoạch tham mưu đó chuẩn xác phù hợp chưa.

- Đánh giá và uốn nắn kịp thời trong chế độ báo cáo, lập kế hoạch tham mưu về nhu cầu xây dựng cơ sở vật chất để kịp thời điều chỉnh cho những năm học sau.

5.3. Điều kiện thực hiện biện pháp.

- Phối hợp chặt chẽ với Chi bộ bộ, các đoàn thể để thực hiện việc lập kế hoạch chuẩn xác về nhu cầu cơ sở vật chất của nhà trường.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến ban, ngành, UBND huyện về chất lượng, kế hoạch; kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

- Coi công tác này là một tiêu chí để đánh giá vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng trong hoạt động quản lý cơ sở vật chất nói riêng trong quản lý trường học nói chung.

6. Tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trong xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất.

6.1. Mục đích của biện pháp.

Thực hiện tốt giải pháp này góp phần:

- Tạo thêm sức mạnh tổng hợp từ xã hội hóa giáo dục là để tập trung đầu tư cho giáo dục phát triển, ý nghĩa đó không nằm ngoài việc tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Lãnh đạo trường làm tốt công tác xã hội hóa trong hoạt động quản lý thì sẽ góp phần xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học; phát huy được tài lực, vật lực của xã hội, tập thể, cá nhân trong và ngoài nhà trường, cụ thể là:

- Sẽ đảm bảo đầy đủ hơn cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động chung của nhà trường là hoạt động dạy và học.

- Nâng cao nhận thức phát huy vai trò, trách nhiệm của cộng đồng xã hội, tập thể, cá nhân trong nhà trường cùng nhà nước và cộng đồng xã hội trong việc phát triển giáo dục nói chung, trong đó có tăng cường thêm cơ sở vật chất.

- Phát huy sự ủng hộ của ngoại lực, trí lực, vật lực, tài lực... cho giáo dục, xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất, phát huy vai trò chủ động của tập thể, cá nhân trong nhà trường cùng nhà nước và cộng đồng xã hội trong việc phát triển giáo dục nói chung, trong đó có tăng cường thêm cơ sở vật chất.

6.2. Nội dung của biện pháp.

Bước 1: Xây dựng kế hoạch

- Đánh giá rà soát lại thực trạng kinh phí, nhu cầu cơ sở vật chất của Nhà trường, có kế hoạch cần bổ sung, dự kiến nguồn kinh phí cần thiết để bổ sung, những công trình, hạng mục cần bổ sung.

- Đánh giá, tìm hiểu ngoại lực, mối quan hệ nhà trường - xã hội và đánh giá nội lực tập thể, cá nhân trong nhà trường để từ đó lập phương án đầu tư, vận động các lực lượng ngoài xã hội, trong nhà trường tham gia đóng góp, ủng hộ nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tăng cường hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế ngoài xã hội để nhận được hỗ trợ, giúp đỡ xây dựng cơ sở vật chất.

- Dự kiến phương án sử dụng nguồn kinh phí, vật liệu, công lao động một cách có hiệu quả nhất.

Bước 2: Tổ chức thực hiện

- Bộ phận Kế hoạch - Tài chính và bộ phận quản lý cơ sở vật chất báo cáo, tham mưu cho lãnh đạo trường lập dự thảo kế hoạch sử dụng, nhu cầu cần bổ sung trong năm học.

- Tổ chức hội nghị thông qua, hoàn chỉnh kế hoạch xã hội hóa xây dựng cơ sở vật chất.

- Phân công tập thể, cá nhân trong nhà trường chịu trách nhiệm hoặc tham gia trực tiếp trong các khâu, các bước, vận động, xây dựng, mua sắm, tu sửa, giám sát, bên cạnh đó có sự tham gia giám sát của các tổ chức, cá nhân ngoài xã hội.

- Thành lập Ban chỉ đạo có Hiệu trưởng là thành viên, Ban quản lý có Hiệu trưởng hoặc một Hiệu phó tham gia thành viên và các tổ chuyên gia giúp việc cho Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch xã hội hóa cơ sở vật chất.

- Tổ chức các hội nghị, các buổi gặp mặt với các tổ chức, cá nhân ngoài xã hội, tăng cường mối quan hệ, tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ các nguồn lực.

Bước 3: Chỉ đạo thực hiện

- Thực hiện nghiêm túc, triệt để kế hoạch và mục tiêu, nội dung và phương pháp vận động quyên góp, quản lý chặt chẽ nguồn kinh phí đó được ủng hộ, tài trợ và nguồn nhân công tham gia đóng góp để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất.

- Phân công cụ thể gắn với trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân trong Nhà trường trong việc vận động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực được sự tài trợ, ủng hộ, giúp đỡ.

- Lãnh đạo trường thường xuyên mở rộng mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân ngoài xã hội để thu hút sự tài trợ, ủng hộ, giúp đỡ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong việc sử dụng các nguồn lực, phát huy tác dụng của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường.

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá

- Thường xuyên kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí và các nguồn lực khác do được tài trợ, ủng hộ để xây dựng cơ sở vật chất.

- Định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm, đề ra những biện pháp điều chỉnh.

6.3. Điều kiện thực hiện biện pháp.

- Lãnh đạo trường chịu trách nhiệm chính trong việc vận động, quyên góp, sử dụng các nguồn lực được tài trợ, ủng hộ và phân công các tập thể, cá nhân thực hiện có hiệu quả, đúng mục đích, tiết kiệm các nguồn lực trên.

- Phối hợp các cơ quan chức năng và dưới sự chỉ đạo sát sao của UBND huyện để sử dụng các nguồn lực có hiệu quả, đúng mục đích.

- Nêu cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tập thể, cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Sử dụng hợp lý nguồn lực là học sinh, nhân viên trong việc tham gia lao động, tu sửa, bảo dưỡng cơ sở vật chất đảm bảo đúng quy định, an toàn lao động, giúp phần giáo dục tinh thần, thái độ, tình cảm cho các em.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, rà soát trong việc thực hiện các nguồn lực để kịp thời điều chỉnh.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

Sau thời gian thực hiện các biện pháp quản lý CSVC, TBDH nhà trường đã có được hệ thống CSVC, TBDH đảm bảo đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia. Nhà trường đã được Sở GD&ĐT Hà Nội kiểm định chất lượng đạt mức độ 2; UBND thành phố Hà Nội công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Cụ thể:

TIÊU CHUẨN 4: Tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

1. Nhà trường thường xuyên thực hiện tốt 3 công khai theo qui định của Bộ GD&ĐT: Công khai về chất lượng và hiệu quả đào tạo; công khai về điều kiện dạy học, CSVC, đội ngũ giáo viên; công khai về các khoản thu chi trong từng năm học, các nguồn kinh phí được đầu tư, hỗ trợ của nhà trường theo qui định hiện hành; đồng thời nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ .

2. Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt:

- Tường rào: Trường có 100% tường rào xây bao quanh đảm bảo an ninh tốt.
- Nhà trường có cổng trường, biển trường được xây và trang trí theo đúng qui định của Điều lệ trường THCS.

- Các khu vực trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp, đủ diện tích sử dụng đảm bảo tốt các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt của GV, HS.

- Tổng diện tích: Khuôn viên nhà trường là 7983 m². Bình quân 13.2m²/HS

3. Trường có đủ cơ sở vật chất theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học: có 16 phòng học, 10 phòng học bộ môn; 1 phòng học đa năng, 1 phòng thư viện, 1 phòng hoạt động Đoàn - Đội, 1 phòng đoàn thể, 1 phòng truyền thống, 1 phòng tư vấn học đường, 2 phòng giáo viên, 02 phòng tổ bộ môn; các phòng phục vụ khối hành chính; khu sân chơi bãi tập, khu công trình vệ sinh, nhà để xe cho giáo viên và học sinh ... Trong đó có đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng đầy đủ nhu cầu phục vụ cho các hoạt động giáo dục.

4. Cơ cấu các khối công trình trong trường bao gồm:

a. Khu phòng học, phòng bộ môn:

a.1. Số phòng học: Toàn trường có 16 phòng học, đủ cho học sinh học 1 ca. Diện tích mỗi phòng được xây dựng theo tiêu chuẩn quy định là. Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi, phù hợp theo quy chuẩn của Bộ, có đủ bàn ghế giáo viên, bảng viết chống lóa, trang trí hợp lý và đủ các điều kiện về ánh sáng, thoáng mát, an toàn.

a.2. Phòng y tế nhà trường đảm bảo theo quy định hiện hành về hoạt động y tế trong nhà trường: 01 phòng 25m², được trang bị giường, tủ thuốc, bàn ghế, các dụng cụ y tế, thuốc trong danh mục... phục vụ đầy đủ cho hoạt động y tế của nhà trường.

b. Khu phục vụ học tập:

b.1. Phòng học bộ môn:

Có 10 phòng học bộ môn: 02 phòng khoa học tự nhiên, 01 phòng khoa học xã hội, 01 phòng Công nghệ, 01 phòng Tin học, 02 phòng Ngoại ngữ, 01 Phòng học đa năng, 01 phòng Âm nhạc và 01 phòng Mỹ thuật đầy đủ các trang thiết bị và diện tích đều đạt tiêu chuẩn theo qui định về phòng học bộ môn.

b.2. Phòng thư viện: Thư viện có diện tích 105m² được trang bị đủ số đầu sách trong thư viện, có 02 máy tính được nối mạng. Thư viện đã đạt danh hiệu thư viện tiên tiến.

b.3. Trường có 1 phòng truyền thống diện tích 54m² được đầu tư trang trí khoa học đảm bảo tốt phục vụ cho công tác giáo dục truyền thống nhà trường

- Khu luyện tập thể dục thể thao: rộng trên 1.500m² đảm bảo đáp ứng được nhu cầu học tập và tập luyện của học sinh toàn trường.

- Phòng hoạt động của Đoàn - Đội có đầy đủ trang thiết bị. Phòng đoàn thể diện tích mỗi phòng 25m² đã được đầu tư đầy đủ bàn ghế làm việc, tủ tài liệu.

c. Khu văn phòng: Trong các phòng đều có đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo đủ để làm việc theo yêu cầu công việc.

Phòng làm việc của Hiệu trưởng: 50m²

Phòng làm việc của phó Hiệu trưởng: 25m²

Phòng họp hội đồng giáo dục nhà trường: 75m²

Phòng tổ văn phòng: 25m²

Phòng thường trực: 1 phòng 12m²

Phòng thiết bị đồ dùng: 50m²

Kho: 03 phòng tổng 60m²

Các phòng có đầy đủ trang thiết bị cần thiết phục vụ làm việc và tổ chức các hoạt động.

d. Khu sân chơi sạch, đảm bảo vệ sinh và có cây cảnh, cây bóng mát đảm bảo "Xanh - Sạch - Đẹp".

e. Khu vệ sinh được bố trí hợp lý, riêng cho giáo viên, học sinh nam, học sinh nữ, riêng từng khối nhà, từng tầng. Thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ đảm bảo vệ sinh, không làm ô nhiễm môi trường.

g. Có khu để xe cho giáo viên, nhà để xe cho học sinh.

h. Có hệ thống nước sạch cho các hoạt động dạy học, nước sử dụng cho giáo viên, học sinh; có hệ thống cấp thoát nước hợp vệ sinh. Có nước uống tinh khiết cho học sinh.

4. Hệ thống máy tính của nhà trường đều được kết nối mạng internet hoạt động thường xuyên, đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học; Trường đang xây dựng Website riêng trên mạng Internet để hỗ trợ có cho công tác dạy học và quản lý nhà trường.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

- Nhận thức rõ: Nhà trường, trực tiếp quản lý, chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, có vai trò quan trọng trong công tác quản lý CSVS, TBDH đáp ứng yêu cầu chuẩn quốc gia. Từ đó, nâng cao trách nhiệm và có kế hoạch chỉ đạo hiệu quả.

- Công tác quản lý CSVS, TBDH đáp ứng yêu cầu chuẩn quốc gia là một quá trình cùng những bước đi phù hợp với thực tiễn ở địa phương; cần phải kiên trì, tránh nóng vội trong quá trình chỉ đạo.

- Những bước đi thích hợp được thể hiện theo một chu trình quản lý cùng với sự ủng hộ, tạo điều kiện của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, nhân dân trong cộng đồng dân cư.

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1/ Kết luận:

Công tác quản lý CSVS, TBDH đáp ứng yêu cầu chuẩn quốc gia là một quá trình phấn đấu liên tục, chứa đựng công sức của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, xã hội, Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

Những kết quả thực tế sẽ là tiền đề tốt đẹp cho các nhà trường, địa phương có những quyết tâm mới để phấn đấu có hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo của quá trình xây dựng và duy trì các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục.

Sau 5 năm được công nhận, đối chiếu với các tiêu chuẩn, từng tiêu chí, nhà trường vẫn tiếp tục duy trì các tiêu chí đã đạt và đã hoàn thiện, bổ sung các tiêu chí chưa đạt.

2/ Khuyến nghị:

2.1. Đề nghị UBND huyện, Phòng giáo dục, Ban quản lý dự án, Phòng Tài chính kế hoạch tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường nằm trong quy hoạch trường đạt chuẩn quốc gia, thường xuyên cấp kinh phí bổ sung, thay thế, sửa chữa thiết bị các phòng chức năng, phòng bộ môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

2.2. Trong quá trình duy trì các tiêu chí trường chuẩn quốc gia nhà trường cần tăng cường sự tham mưu với Ban quản lý dự án, với phòng giáo dục, Đảng, chính quyền xã nhằm đảm bảo kỹ thuật, chất lượng, phát huy công năng các hạng công trình và thiết bị hiện có.

Trên đây là một số trong những biện pháp nhà trường đã chỉ đạo quản lý CSVC, TBDH nhằm đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

Chắc chắn phần trình bày ở trên sẽ không tránh khỏi thiếu sót, rất mong sự nhận xét, góp ý của các đồng chí.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Phú Châu, ngày 06 tháng 4 năm 2023.

Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết, không sao chép nội dung của người khác.

Người viết.

Đỗ Văn Khải